

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2018/HNGĐ-ST

Ngày 13 - 11 - 2018

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Ty

Bà Nguyễn Thị Lợi

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 256/2018/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Hà Tr, sinh năm 1994, cư trú tại: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990, cư trú tại: Thôn D, xã A, huyện A thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại các bản tự khai nguyên đơn là Chị Vũ Thị Hà Tr trình bày:

Chị và Anh Nguyễn Văn Đ kết hôn do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào ngày 26 tháng 4 năm 2015. Trước khi đăng ký kết hôn, anh chị có tổ chức lễ cưới theo phong tục và chung sống với nhau từ năm 2013. Sau ngày cưới vợ chồng về chung sống cùng

gia đình anh Đ tại Thôn D, xã A, huyện A thành phố Hải Phòng. Trong quá trình chung sống của vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra va chạm, bất hòa. Chị đã cố gắng để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được. Gia đình cũng đã giúp đỡ hòa giải cho anh chị nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn căng thẳng nên chị đã về sống ở nhà mẹ tại Thôn T, xã A, huyện A, Hải Phòng, sống ly thân với Anh Nguyễn Văn Đ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với Anh Nguyễn Văn Đ không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Nguyễn Văn Đ để giải phóng hai bên khỏi sự ràng buộc bởi quan hệ hôn nhân.

Về con chung: Chị và Anh Nguyễn Văn Đ có 02 con chung là: Nguyễn Bảo V, sinh ngày 14 tháng 6 năm 2014 và Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2015. Ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao cả hai con chung cho chị nuôi dưỡng, chị và anh Đ tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là Anh Nguyễn Văn Đ: Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho Anh Nguyễn Văn Đ để anh Đ đến Tòa án nhân dân huyện An Dương giải quyết việc Chị Vũ Thị Hà Tr xin ly hôn nhưng anh Đ đều vắng mặt không có lý do nên không có quan điểm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là Anh Nguyễn Văn Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không trình bày quan điểm, vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa không có lý do đã vi phạm Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 39 Bộ luật Dân sự, các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Chị Vũ Thị Hà Tr. Xử cho Chị Vũ Thị Hà Tr được ly hôn với Anh Nguyễn Văn Đ. Giao các con chung Nguyễn Bảo V, sinh ngày 14 tháng 6 năm 2014 và Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2015 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Thời hạn nuôi dưỡng mỗi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung do các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Vũ Thị Hà Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn Chị Vũ Thị Hà Tr có đơn xin xử vắng mặt; bị đơn Anh Nguyễn Văn Đ đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục tố tụng nhưng anh Đ vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn Chị Vũ Thị Hà Tr và bị đơn Anh Nguyễn Văn Đ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập đã có đủ cơ sở xác định Chị Vũ Thị Hà Tr và Anh Nguyễn Văn Đ kết hôn với nhau do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào năm 2015. Trước khi đăng ký kết hôn, anh chị có làm lễ cưới theo phong tục và chung sống với nhau từ năm 2013 tại Thôn D, xã A, huyện A Hải Phòng. Quá trình chung sống của vợ chồng do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, tình cảm rạn nứt, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi, không còn sự quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Xét thấy mâu thuẫn giữa Chị Vũ Thị Hà Tr và Anh Nguyễn Văn Đ đã căng thẳng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc Chị Vũ Thị Hà Tr xin ly hôn với Anh Nguyễn Văn Đ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Vũ Thị Hà Tr và Anh Nguyễn Văn Đ có 02 con chung là Nguyễn Bảo V, sinh ngày 14 tháng 6 năm 2014 và Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2015. Chị Tr có quan điểm đề nghị Tòa án giao cả hai con chung cho chị nuôi dưỡng, chị và anh Đ tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn Đ không có lời khai, vắng mặt tại phiên tòa nên không có quan điểm của anh Đức về con chung. Xét thấy, con chung còn nhỏ, có mẹ chăm sóc sẽ tốt hơn, nên giao con chung cho Chị Vũ Thị Hà Tr nuôi dưỡng là hợp lý. Quan điểm của chị Tr đề nghị Tòa án giao hai con chung cho chị nuôi dưỡng là có căn cứ chấp nhận.

Thời hạn nuôi dưỡng mỗi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con do chị Tr không có yêu cầu Tòa án giải quyết và do anh Đ không có quan điểm nên Tòa án không xem xét giải quyết. Khi nào anh Đ có yêu cầu về việc nuôi con hoặc chị Tr có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Hà Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Văn Đ không có lời khai, vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, không có quan điểm của anh Đ về tài sản chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết về

vấn đề tài sản. Khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết việc chia tài sản bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị Hà Tr phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự.

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho Chị Vũ Thị Hà Tr được ly hôn với Anh Nguyễn Văn Đ.

2. Xử: Giao con chung Nguyễn Bảo V, sinh ngày 14 tháng 6 năm 2014 và Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2015 cho Chị Vũ Thị Hà Tr nuôi dưỡng. Thời hạn nuôi dưỡng mỗi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Hà Tr phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước, chị Tr đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương (Biên lai thu tiền số 0015252 ngày 01 tháng 8 năm 2018) nên không phải nộp nữa.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- THADS huyện An Dương;
- Đương sự;
- UBND xã An Hòa (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tĩnh